

Bản án số: 62/2018/HS-PT

Ngày: 25/12/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Ông Ngô Xuân Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình –Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 178/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Kim Ngọc, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 308/2018/HS-ST ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Kim N, sinh năm 1981; ĐKKHKT: Khu 4, phường Đáp Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim D, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (đã ly hôn);

Tiền án:

+ Ngày 12/8/1997 bị TAND thị xã B xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 15/8/1999;

+ Ngày 13/9/2000 bị TAND thị xã B xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 25/10/2001;

+ Ngày 18/12/2002 bị TAND tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Ngày 07/6/2006 bị TAND huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt với bản án năm 2002 bị cáo N chưa thi hành là 4 năm 21 ngày, buộc N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 5 năm 3 tháng 21 ngày. Chấp hành xong ra trại ngày 28/6/2011.

+ Ngày 22/12/2014, bị TAND thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 20/9/2016.

Tiền sự: Ngày 31/5/2012 bị Chủ tịch UBND thành phố B quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 05/6/2014.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2018 đến nay tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại là chị Nguyễn Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Kim Dung không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/5/2018, Hoàng Kim N điều khiển xe mô tô BKS 99H3-9951 đi uống thuốc Methadol tại trung tâm cai nghiện, sau đó N đi về đến ngõ 54 khu Đ, phường N, tp.B xem ai có tài sản sơ hở thì cướp giật để lấy tiền ăn tiêu. Khi đi đến nơi, N dựng xe quan sát thấy chị Nguyễn Thị L đang mải bán rau có để ví tiền trong chiếc ủng chị đang đi ở bên chân phải, bị cáo N quay lại chỗ chị L dùng tay trái giật chiếc ví tiền của chị L rồi bỏ chạy thì bị chị L hô hoán cùng quần chúng nhân dân đuổi bắt. N bỏ chạy và để lại chiếc xe mô tô BKS 99H3-9951 cùng chiếc ví màu tím bên trong có 852.000đ. Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan Công an đã thu giữ chiếc ví bên trong có 852.000đ cùng chiếc xe mô tô trên. Khi mở cốp xe kiểm tra thì phát hiện 01 đăng ký xe mô tô BKS 99H3-9951 mang tên Nguyễn Thị Hiếu, 01 thẻ uống thuốc Methadol mang tên Hoàng Kim N.

Ngày 08/6/2018, N đến cơ quan Công an thành phố B đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô BKS 99H3-9951 là của ông Hoàng Kim Dung bỏ để N. Khi N mượn xe, ông Dung không biết N sử dụng xe để đi cướp giật tài sản nên ngày 30/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã trả lại cho ông Dung chiếc xe mô tô trên cùng chiếc thẻ và đăng ký xe. Ông Dung nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì.

Ngày 30/8/2018, cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã trả lại cho chị L chiếc ví cùng số tiền 852.000đ, chị L nhận lại đầy đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 308/2018/HS-ST ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên xử bị cáo Hoàng Kim N phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Kim N 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/11/2018, bị cáo Hoàng Kim N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo trình bày hiện bị cáo bị bệnh HIV giai đoạn cuối, quá trình điều tra bị cáo tự đầu thú, nhưng Bản án sơ thẩm phạt bị cáo 48 tháng tù là nặng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo N không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 9h ngày 07/5/2018, nhằm mục đích lấy tiền ăn tiêu, Hoàng Kim N đã có hành vi cướp giật chiếc ví bên trong có 852.000đ của chị Nguyễn Thị L. Bị cáo đã 05 lần bị đưa ra xét xử, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Kim N phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 Điều 171 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim N, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của bị hại,

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự và đã 05 lần bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, không có ý thức cải tạo, sửa chữa bản thân. Bản án sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để quyết định mức án 48 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật để xin giảm nhẹ hình phạt nên cần bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Kim N 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Hoàng Kim N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND, VKSND thành phố B;
- Cơ quan CSĐT thành phố B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng

